

Quảng Xương, ngày 11 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2020/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn P, huyện X, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Bùi Sỹ Ngọc Á - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn P, huyện X, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tiểu mục 1.1 Mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí toà án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016)

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Sỹ Ngọc A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Sỹ Ngọc A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Sỹ Ngọc A có 01 con chung là Bùi Thị Thanh T, sinh ngày 18/7/2013. Chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Thị Thanh T. Anh A cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 3/2020 đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh A và chị P không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị P chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0002002 ngày 20/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá. Chị P đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Xương
- TA Tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương;
- UBND thị trấn P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Dũng